

Bình Định, ngày 28 tháng 7 năm 2022

KẾ HOẠCH

Giám sát việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn tỉnh

Căn cứ Kế hoạch số 133/KH-MTTQ-BTT ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về công tác giám sát năm 2022; Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh ban hành Kế hoạch giám sát việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân năm 2021 và 7 tháng đầu năm 2022 trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá đúng thực trạng tình hình triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; tăng cường trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo, giải quyết ý kiến, kiến nghị, phản ánh của công dân, tránh tình trạng đơn thư kéo dài, tồn đọng, vượt cấp, đàm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân theo quy định của pháp luật.

- Phát hiện những vướng mắc, bất cập, chưa hợp lý trong quá trình tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; từ đó đưa ra những kiến nghị, đề xuất phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả giải quyết và thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo có hiệu lực.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo sự lãnh đạo của cấp ủy, sự phối hợp chặt chẽ của chính quyền, các cơ quan tham gia Đoàn giám sát.

- Hoạt động giám sát phải bảo đảm nghiêm túc, công khai, khách quan theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; không làm cản trở đến công việc hoạt động bình thường của đơn vị, địa phương được giám sát.

- Các đơn vị, địa phương được giám sát báo cáo, phản ánh đầy đủ, kịp thời, trung thực, khách quan các nội dung giám sát và đề xuất, kiến nghị những giải pháp cụ thể, thiết thực có tính khả thi để giải quyết hiệu quả các tồn tại trong giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Quá trình thực hiện giám sát đảm bảo các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, phù hợp với điều kiện thực tế, tiết kiệm, hiệu quả.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Chủ thể giám sát

- Trưởng Đoàn: Đại diện lãnh đạo Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.

- Bộ phận tham mưu: Ban Dân chủ - Pháp luật Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.
- Thành viên Đoàn giám sát: Đại diện lãnh đạo Ban Pháp chế HĐND tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tư pháp, Ban Tiếp công dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Hội đồng tư vấn Dân chủ-pháp luật Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.
- Mọi đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện thuộc địa phương được giám sát.

2. Nội dung, phạm vi giám sát

Giám sát việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, nhất là những vụ việc kéo dài, tồn đọng của các đơn vị, địa phương, tính từ tháng 01/2021 đến hết tháng 7/2022 (*có đề cương báo cáo kèm*).

3. Đối tượng giám sát

- UBND xã Mỹ Đức và UBND huyện Phù Mỹ.
- UBND xã Bình Nghi và UBND huyện Tây Sơn.

4. Phương thức giám sát

- Đoàn giám sát trực tiếp làm việc với UBND cấp huyện, cấp xã được giám sát và nghe lãnh đạo đơn vị, địa phương báo cáo tình hình, kết quả thực hiện việc tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân ở đơn vị, địa phương; những khó khăn, vướng mắc, tồn tại trong quá trình thực hiện; nguyên nhân, giải pháp tháo gỡ và đề xuất, kiến nghị

- Tìm hiểu hồ sơ, tài liệu, các văn bản có liên quan đến công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; tùy tình hình thực tế có thể gặp trực tiếp đại diện một số hộ dân khiếu nại, tố cáo hoặc một số cơ quan có liên quan để tìm hiểu.

5. Thành phần mời dự các buổi giám sát

5.1. Đối với UBND cấp huyện

- Thành viên Đoàn giám sát của tỉnh (*theo Quyết định*);
- Đại diện Thường trực Đảng ủy, lãnh đạo UBND; đại diện lãnh đạo Thanh tra, các tổ chức chính trị - xã hội; bộ phận Tiếp công dân; Phòng Tư pháp, Viện kiểm sát nhân dân và một số phòng, ban của cấp huyện có liên quan (do UBND cấp huyện mời).

- Mọi đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện;

5.2. Đối với UBND cấp xã

- Thành viên Đoàn giám sát của tỉnh (*theo Quyết định*);
- Đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện;
- Đại diện Thường trực Đảng ủy, lãnh đạo UBND và đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã; cán bộ phụ trách: Văn phòng, Tư pháp, bộ phận Tiếp công dân và một số cán bộ xã có liên quan (do UBND cấp xã mời).

6. Thời gian, địa điểm:

- Triển khai, tổ chức thực hiện trong tháng 8/2022.
- Đoàn giám sát làm việc tại các đơn vị, địa phương như kế hoạch (*có lịch làm việc cụ thể riêng*).

7. Phương tiện đi lại của Đoàn giám sát

Do cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh bố trí.

8. Kinh phí phục vụ cho hoạt động của Đoàn giám sát:

Thực hiện theo quy định hiện hành.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

Giao Trưởng đoàn giám sát tổ chức triển khai thực hiện việc giám sát, đảm bảo tiến độ thời gian và nội dung kế hoạch đề ra.

2. Đề nghị các cơ quan liên quan

- Các cơ quan, đơn vị có thành viên tham gia Đoàn giám sát: Cử thành viên tham gia đầy đủ các hoạt động giám sát của đoàn.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc đối tượng giám sát:

+ Xây dựng báo cáo theo đề cương gửi kèm (*báo cáo ngắn gọn, xúc tích, nêu rõ những kết quả đạt được, những khó khăn, tồn tại, hạn chế và có số liệu cụ thể....*) gửi về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh số 06, đường Trần Phú, thành phố Quy Nhơn (qua Ban Dân chủ - Pháp luật, địa chỉ mail: dcplmattran@gmail.com) chậm nhất ngày 18/8/2022;

+ Chuẩn bị các tài liệu, hồ sơ, văn bản liên quan đến nội dung giám sát để Đoàn tham khảo; sắp xếp thời gian, địa điểm, mời thành phần làm việc đúng theo kế hoạch; tạo điều kiện để đoàn giám sát thực hiện đạt kết quả.

Trên đây là Kế hoạch giám sát việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân năm 2021 và 7 tháng đầu năm 2022 trên địa bàn tỉnh của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; đề nghị các đơn vị, địa phương được giám sát và các thành viên Đoàn giám sát triển khai thực hiện đạt hiệu quả./.

Noi nhận:

- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- HĐND tỉnh; UBND tỉnh (phối hợp);
- Các địa phương được giám sát;
- BTT Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan tham gia Đoàn giám sát;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Lưu: VT, Ban DC-PL.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Thị Kim Thu



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân năm 2021 và 7 tháng đầu năm 2022

*(ban hành kèm theo Kế hoạch số 166/KH-MTTQ-BTT ngày 28/7/2022
của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Bình Định)*

I. TÌNH HÌNH CHUNG

- Nêu khái quát:

+ Tình hình, đặc điểm của địa phương, cơ quan, đơn vị.

+ Công tác tiếp công dân, tình hình khiếu nại, tố cáo (KNTC), phản ánh, kiến nghị của công dân tại đơn vị, địa phương năm 2021 và 7 tháng đầu năm 2022; nhất là tình hình khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài.

- Những nội dung, lĩnh vực tập trung nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân (*nêu cụ thể từng nội dung, lĩnh vực*).

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

- Ban hành các văn bản triển khai, hướng dẫn, chỉ đạo (*kế hoạch, quyết định, quy chế phối hợp...*)

- Việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho Nhân dân để hiểu rõ và chấp hành đúng chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác tiếp công dân

- Việc bố trí địa điểm tiếp công dân; công bố thông tin, lịch trình về định kỳ tiếp công dân;

- Tổ chức thực hiện: Tiếp thường xuyên, định kỳ và đột xuất; số lượt tiếp; số vụ việc (cũ, mới phát sinh); số vụ việc đông người (nếu có, nêu cụ thể các đoàn đông người có tính chất phức tạp, tỷ lệ %).

- Việc phân loại, xử lý qua tiếp công dân (số vụ việc đã được trình và được giải quyết; số tồn tại chưa giải quyết, nêu số lượng và vụ việc cụ thể).

2. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

- Tổng số đơn thư KNTC và những thông tin, phản ánh, kiến nghị tiếp nhận được (*số nhận trực tiếp, số nhận qua bưu điện*). Trong đó nêu cụ thể:

+ Số lượng khiếu nại, số lượng tố cáo; số vụ việc khiếu nại? số đủ điều kiện và không đủ điều kiện giải quyết (*trùng lặp, nặng danh...*); số thuộc thẩm quyền và không thuộc thẩm quyền giải quyết (*các ngành, các cấp: tỉnh; huyện, xã...?*)

+ Nội dung khiếu nại, phản ánh, tố cáo tập trung chủ yếu nhất ở những lĩnh vực nào (*về công tác bầu cử ĐBQH, đại biểu HĐND các cấp (2021-2026); quyết định hành chính; vấn đề vi phạm của cán bộ đảng viên; tranh chấp đất đai, đền bù giải tỏa; quy hoạch...*).

+ Có phân tích, đánh giá khái quát

- Kết quả xử lý, giải quyết:

+ Quy trình tiếp nhận đơn thư KNTC và phản ánh, kiến nghị; hướng dẫn và xử lý, trả lời cho công dân.

+ Tổng số đơn thư, vụ việc đã được xử lý và giải quyết (*chuyển cấp có thẩm quyền, thông qua giải thích, thuyết phục; giải quyết bằng quyết định hành chính...*); số đang giải quyết; số vụ việc giải quyết lần 1, lần 2; số chưa hoặc không giải quyết; những vụ việc khiếu kiện nhiều lần, kéo dài; tồn đọng. (*Có phân tích đánh giá cụ thể tình hình, kết quả đã giải quyết; chưa hoặc đang giải quyết, nguyên nhân; đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị đúng, sai hoặc đúng một phần... xác định tỷ lệ %*)

* Nếu cụ thể về quá trình và kết quả giải quyết đối với một số vụ việc, trường hợp nổi cộm tại địa phương.

+ Phát hiện và kiến nghị xử lý vi phạm qua giải quyết khiếu nại, tố cáo (*xử lý hành chính, chuyển cơ quan điều tra*).

- Việc thi hành quyết định xử lý, giải quyết có hiệu lực pháp luật: Tổng số quyết định giải quyết phải thực hiện trong năm 2021 và 7 tháng đầu năm 2022; số đã thực hiện xong, số chưa được thực hiện (*nêu nội dung lĩnh vực cụ thể và lý do chưa thực hiện*).

- Việc chấp hành quyết định giải quyết đúng thời hạn theo quy định, quá thời hạn (lý do).

- Số vụ việc đã giải quyết nhưng công dân tiếp tục khiếu nại, tố cáo (*trong đó nêu rõ nguyên nhân: có tình tiết mới, có dấu hiệu vi phạm pháp luật...*).

III. CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI CÁN BỘ TIẾP DÂN, GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Việc phân công cán bộ tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo Quyết định số 4153/QĐ-UBND ngày 02/11/2017 của UBND tỉnh về việc quy định số lượng đối tượng được giao nhiệm vụ tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị trên địa bàn tỉnh Bình Định.

2. Việc thực hiện các chế độ bồi dưỡng, hỗ trợ đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị và những tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 37/2017/QĐ-UBND ngày 14/7/2017 của UBND tỉnh và Quyết định số 72/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của UBND tỉnh.

3. Công tác bồi dưỡng nghiệp vụ tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo cho cán bộ làm công tác tiếp công dân; việc đảm bảo cơ sở vật chất, trang bị phương tiện làm việc tại nơi tiếp dân.

IV. CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT

- Tổng số cuộc, đơn vị, cá nhân được kiểm tra, giám sát.
- Kết quả kiểm tra, giám sát;
- Những sai phạm và xử lý (nếu có).

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

- 1. Ưu điểm**
- 2. Tồn tại, hạn chế**

Nêu rõ những khó khăn, vướng mắc, những bất cập về cơ chế, chính sách hoặc việc triển khai thực hiện trong thực tế có những khó khăn vướng mắc (về nhân sự, phương pháp thực hiện...).

3. Nguyên nhân

Chỉ ra nguyên nhân của những khó khăn, bất cập, tồn tại, hạn chế...

4. Bài học kinh nghiệm

- Từ tình hình, kết quả thực tiễn rút ra bài học, phương pháp, cách làm hiệu quả.
- Nhận định tình hình đơn thu KNTC, ANCT trên địa bàn trong thời gian tới, có giải pháp phương hướng khắc phục .

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh chính sách, pháp luật về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có bất cập);
 - Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có vướng mắc);
 - Đề xuất các giải pháp, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo;
 - Các kiến nghị, đề xuất khác.
-